

**BÁO CÁO
KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SXKD NĂM 2017 VÀ MỤC TIÊU,
NHIỆM VỤ SXKD NĂM 2018**

Kính gửi: Quý cổ đông CTCP Môi trường và công trình đô thị Bắc Ninh

- Căn cứ Luật doanh nghiệp; số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014.
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty CP Môi trường và công trình đô thị Bắc Ninh đã được thông qua Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất ngày 31/5/2017;
- Căn cứ các quy chế, quy định của Công ty;
- Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần môi trường và CTĐT Bắc Ninh lần 1 ngày 31/5/2017.

Ban Giám đốc Công ty CP Môi trường và công trình đô thị Bắc Ninh trình báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh sáu tháng đầu năm 2017 và giai đoạn cổ phần từ 03/7/2017 đến 31/12/2017 so sánh kết quả sản xuất kinh doanh cả năm 2017 và mục tiêu, nhiệm vụ SXKD năm 2018 với những nội dung chủ yếu như sau:

PHẦN 1

**KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH GIAI ĐOẠN
01/1/2017 và 03/7/2017 đến 31/12/2017**

I. Đặc điểm tình hình chung

Công ty CP MT&CTĐT Bắc Ninh hoạt động chủ yếu trong lĩnh vực dịch vụ công ích đô thị, kể từ khi thành lập đến nay đã gần 25 năm. Với quy mô ngày càng lớn mạnh cả về số lượng, chất lượng cùng đội ngũ cán bộ công nhân viên. Hợp đồng đặt hàng hàng năm thường xuyên năm sau cao hơn năm trước từ 10 đến 35% theo tốc độ đô thị hoá của Tỉnh và thành phố.

Cơ cấu tổ chức của công ty gồm: HĐQT, BKS, Ban giám đốc, 5 phòng chức năng và 08 đơn vị sản xuất, dịch vụ trực thuộc.

Năm 2017 có những đặc điểm chủ yếu tác động đến hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty:

- Công ty chuyển đổi từ Công ty TNHH một thành viên do Nhà Nước nắm giữ 100% vốn sang công ty cổ phần;

- Trên địa bàn tỉnh và thành phố diễn ra nhiều sự kiện chính trị - xã hội như: Kỷ niệm 20 năm tái lập tỉnh Bắc Ninh, thành phố tập trung hoàn thiện các tiêu chí lên đô thị loại I và các sự kiện khác diễn ra trên địa bàn thành phố;

- Yêu cầu, nhiệm vụ dịch vụ công ích được tỉnh và thành phố giao tăng nhanh cả về số lượng và chất lượng;

- Thành phố thực hiện 05 quyết tâm chính trị phục vụ phát triển đô thị và kinh tế - xã hội của thành phố và giao toàn bộ công tác xã hội hóa vệ sinh môi trường cho công ty thực hiện;

- Các hoạt động đầu tư, phát triển kinh tế, xã hội trên địa bàn thành phố tăng nhanh tác động trực tiếp đến nhiệm vụ của công ty;

- Cơ chế, chính sách đối với doanh nghiệp thay đổi ảnh hưởng trực tiếp đến công tác quản lý, điều hành của doanh nghiệp;

- Cơ sở vật chất, lao động, tổ chức bộ máy, cơ cấu quản lý của công ty cơ bản ổn định, tuy nhiên vẫn chưa đáp ứng nhu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

Những đặc điểm trên tác động thường xuyên, liên tục đến hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty.

Đứng trước tình hình đó Ban lãnh đạo Công ty cùng tập thể cán bộ công nhân lao động đã nỗ lực phấn đấu hoàn thành tốt mọi mục tiêu đề ra với khó khăn và thuận lợi như sau:

1. Khó khăn, tồn tại:

- Chế độ chính sách thường xuyên thay đổi.

- Chuyển đổi từ Công ty TNHH do nhà nước nắm giữ 100% vốn sang công ty Cổ phần hoạt động theo luật doanh nghiệp.

- Tinh thần trách nhiệm của một bộ phận CBCNV còn chưa cao vẫn có ý thức dựa dẫm, ỷ lại chưa thực sự trú trọng thực hiện tốt các nhiệm vụ được giao.

- Công tác kiểm tra giám sát, quản lý, điều hành còn chưa sâu sát.

- Công tác giao kế hoạch còn chưa đưa ra các mức khoán sản phẩm phù hợp cho từng công việc.

- Công tác tổ chức thực hiện, giao việc, bố trí lao động của các đơn vị còn chưa cụ thể, rõ ràng và phù hợp với tình hình thực tế.

- Tổ chức, biên chế của một số đơn vị còn công kênh, hiệu quả hoạt động chưa cao. Vai trò, trách nhiệm của một số cán bộ Đảng viên còn hạn chế.

- Cơ chế quản trị doanh nghiệp, quy trình kiểm tra, giám sát các sản phẩm còn cần hoàn thiện.

- Môi trường sản xuất kinh doanh còn gặp nhiều khó khăn, chất lượng một số sản phẩm dịch vụ còn hạn chế.

- Cơ sở vật chất, trang thiết bị chưa đáp ứng nhu cầu sản xuất kinh doanh.

- Công tác hạch toán, kiểm tra, giám sát còn chậm chưa đáp ứng yêu cầu của công ty cổ phần.

- Công tác tiếp nhận địa bàn và lao động xã hội hóa diễn ra phức tạp và gặp nhiều khó khăn.

- Ý thức bảo vệ môi trường của một bộ phận người dân chưa cao, chưa nhận thức được tầm quan trọng của việc giữ gìn vệ sinh môi trường: Vẫn còn hiện tượng xả rác bừa bãi, đổ trộm rác thải, phế thải xây dựng, tập kết nguyên vật liệu lấn chiếm vỉa hè lòng đường gây mất vệ sinh môi trường và mỹ quan đô thị. Gây bức xúc trong mọi tầng lớp nhân dân và khó khăn cho công tác vệ sinh môi trường;

Trong quá trình hội nhập kinh tế và phát triển kinh tế thị trường, Công ty cũng bị ảnh hưởng bởi các nhân tố, khó khăn chung từ tình hình chung của nền kinh tế thế giới, trong nước suy giảm, hạn chế đầu tư công, cơ chế quản lý không ổn định... đã có những tác động không nhỏ tới hoạt động SXKD của Công ty.

2. Thuận lợi

Được sự quan tâm, tạo điều kiện của tỉnh, sự chỉ đạo thường xuyên, quyết liệt của thành phố đối với hoạt động của công ty.

Sự đoàn kết thống nhất chỉ đạo của Đảng ủy, HĐQT, BGD công ty, tinh thần sáng tạo, quyết liệt thực hiện nhiệm vụ của cán bộ, công nhân lao động toàn công ty trong sản xuất kinh doanh và xây dựng đơn vị.

Sự ủng hộ của các ban ngành, đoàn thể và nhân dân thành phố trong quá trình triển khai thực hiện các nhiệm vụ của công ty. Ý thức bảo vệ môi trường của nhân dân ngày được nâng lên.

Quan hệ giữa công ty với các cấp, các ngành, các đối tác được duy trì và ngày càng cải thiện mang lại hiệu quả thiết thực cho doanh nghiệp.

II. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2017:

1. Một số chỉ tiêu chính;

a/ Về tài chính.

- Giai đoạn từ 01/01/2017 đến 02/7/2017

STT	Các chỉ tiêu	Đơn vị	Kế hoạch 2017	Thực hiện 01/01/2017 đến 02/7/2017	So sánh TH với KH (%)
1	Tổng tài sản	Tr.đồng	160.697	160.697	100
2	Tổng doanh thu	Tr.đồng	112.500	58.140	52
3	Lợi nhuận sau thuế	Tr.đồng	3.646,5	1.677	46
4	Vốn điều lệ	Tr.đồng	57.500	87.210	152
5	Tỷ suất lợi nhuận/vốn điều lệ	%	6,3	2,0	32
6	Tỷ suất lợi nhuận/doanh thu	%	3,2	3,2	100

- Giai đoạn từ 03/7/2017 đến 31/12/2017

STT	Các chỉ tiêu	Đơn vị	Kế hoạch 2017	Thực hiện 03/7/2017 đến 31/12/2017	So sánh TH với KH (%)
1	Tổng tài sản	Tr.đồng	160.697	171.923	107
2	Tổng doanh thu	Tr.đồng	112.500	80.317	78
3	Lợi nhuận sau thuế	Tr.đồng	3.646,5	1.854	51
4	Vốn điều lệ	Tr.đồng	57.500	57.500	100
5	Tỷ suất lợi nhuận/vốn điều lệ	%	6,3	3,2	57
6	Tỷ suất lợi nhuận/doanh thu	%	3,2	2,3	67
7	Tỷ lệ chi trả cổ tức	%	3	1,5	50

- So sánh cả năm 2017:

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch 2017	Thực hiện 2017	So sánh TH với KH (%)
Tổng doanh thu	Tr.đồng	112.500	138.457	123
Lợi nhuận sau thuế	Tr.đồng	3.646,5	3.531	97
Vốn điều lệ	Tr.đồng	57.500	57.500	100
Tỷ suất lợi nhuận/vốn điều lệ	%	6,3	6,1	97
Tỷ suất lợi nhuận/doanh thu	%	3,2	2,6	81
Tỷ lệ chi trả cổ tức	%	3	1,5	50

(Tỷ lệ chi trả cổ tức thực hiện năm 2017 chỉ tính 6 tháng cuối năm bằng 1,5%)

b/ Về tiền lương và thu nhập của người lao động.

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch 2017	Thực hiện 2017	So sánh TH với KH (%)
Lao động bình quân	người	450	471	105
Tổng quỹ tiền lương	Triệu đồng	38.756,55	42.470	110
Tiền lương bình quân	1.000/ng/tháng	7.177	7.514	105
Thu nhập bình quân	1.000/ng/tháng	7.802	8.221	105

Năm 2017 mặc dù doanh thu tăng 23% so với kế hoạch nhưng do lợi nhuận giảm so với kế hoạch nên một số chỉ tiêu khác cũng giảm. Nguyên nhân do trong năm 2017 có nhiều sự kiện chính trị diễn ra trên địa bàn tỉnh, thành phố, công ty lại chuyển giao sang công ty Cổ phần. Đặc thù của công ty chủ yếu là cung ứng sản phẩm dịch vụ công ích, hoạt động không vì mục tiêu lợi nhuận song vẫn đảm bảo thu nhập cho người lao động với mức lương bình quân tăng 5% so với kế hoạch...

III. Đánh giá hoạt động của Công ty Cổ phần giai đoạn 03/7/2017 đến 31/12/2017.

1. Việc hoàn thiện các thủ tục pháp lý theo mô hình Công ty cổ phần.

- Xây dựng và ban hành các bộ quy chế hoạt động nội bộ của Công ty để phù hợp với mô hình sản xuất kinh doanh (Quy chế hoạt động HĐQT, Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban điều hành, các quy định về phân cấp uỷ quyền; Quy chế tài chính; Quy chế các đơn vị trực thuộc...);

- Xây dựng các kế hoạch công tác, định hướng hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty theo đúng quy định của pháp luật theo hướng phân cấp, giao quyền tự chủ cho các đơn vị trong hoạt động SXKD chung của Công ty;

- Hoàn thiện thủ tục, hồ sơ đăng ký thông tin đại chúng với Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, đăng ký lưu ký chứng khoán tại Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam, đăng ký giao dịch Upcom tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội. Đồng thời, thực hiện đúng và đầy đủ nghĩa vụ công bố thông tin công ty đại chúng theo quy định pháp luật hiện hành.

2. Về công tác tái cơ cấu, lao động, tiền lương, thực hiện chế độ chính sách cho người lao động.

2.1. Công tác tái cơ cấu;

- Xây dựng và kiện toàn cơ cấu tổ chức, bộ máy cán bộ quản lý các phòng ban, đơn vị.

2.2. Lao động – Tiền lương;

- Thực hiện việc cơ cấu lao động phù hợp với mô hình hoạt động Công ty cổ phần, sắp xếp lao động theo năng lực, trình độ, tay nghề của lao động.

- Ký lại hợp đồng lao động cho toàn bộ lao động có tên trong danh sách lao động của Công ty theo quy định của Bộ luật lao động và luật BHXH.

- Ký mới 32 hợp đồng lao động (có xác định thời hạn), để bổ sung lao động trong các lĩnh vực Công ty được giao bổ sung.

- Giải quyết chế độ chấm dứt HĐLĐ cho 17 lao động.

- Tiếp tục khảo sát, nghiên cứu để tiếp nhận và sử dụng lao động xã hội hóa vệ sinh môi trường trên địa bàn thành phố Bắc Ninh.

2.3. Thực hiện chế độ chính sách cho người lao động.

- Thực hiện đầy đủ nghĩa vụ của người sử dụng lao động về các chế độ đóng nộp BHXH, BHYT, BHTN, lễ tết, ngày nghỉ theo thỏa ước lao động.

- Thực hiện chi trả tiền ăn ca, tiền làm thêm giờ, tiền xăng xe...

- Đời sống và việc làm của người lao động ngày càng được cải thiện.

3. Công tác Tài chính

Công ty thực hiện chế độ hạch toán kế toán độc lập. Công ty có con dấu, tài khoản riêng, được mở tài khoản giao dịch tại các ngân hàng thương mại, tổ chức tín dụng theo Luật.

Công ty đã từng bước củng cố lòng tin duy trì mối quan hệ với các đối tác, các nhà thầu và nhà cung cấp bằng việc thanh toán cho các nhà thầu và nhà cung cấp theo đúng tiến độ hợp đồng.

Đã nâng cao hiệu quả quản lý tài chính Công ty thông qua việc nâng cao chất lượng kế hoạch tài chính và kiểm soát việc thực hiện chi theo kế hoạch.

PHẦN 2
PHƯƠNG HƯỚNG, MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ NĂM 2018

I. Đặc điểm tình hình:

Năm 2018 có một số đặc điểm thuận lợi, khó khăn cơ bản sau:

- Mô hình công ty cổ phần đã cơ bản ổn định và từng bước hoạt động có hiệu quả.
- Kế hoạch đặt hàng ổn định với doanh thu cao hơn năm 2017.
- Thị trường mở rộng toàn thành phố về thu gom, vận chuyển, xử lý rác thải và các dịch vụ khác khá ổn định.
- Tổ chức bộ máy, biên chế ổn định, cơ sở vật chất, trang thiết bị kỹ thuật và điều kiện sản xuất kinh doanh ổn định.
- Tỉnh, thành phố, các cấp, các ngành và nhân dân tiếp tục quan tâm, tạo điều kiện và ủng hộ công ty.
- Cán bộ, công nhân lao động luôn tin tưởng, phấn khởi sẵn sàng hoàn thành các nhiệm vụ và khối lượng công việc được giao.
- Cơ chế quản trị, năng suất lao động, thị trường, điều kiện làm việc vẫn còn một số khó khăn...

II. Phương hướng sản xuất kinh doanh năm 2018:

Phát huy kết quả đạt được năm 2017, năm 2018 tập trung phấn đấu hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu về hoạt động sản xuất kinh doanh. Mở rộng thị trường cung ứng các sản phẩm dịch vụ công ích trên địa bàn tỉnh và thành phố Bắc Ninh. Tiếp tục rà rà soát, bố trí sắp xếp biên chế nguồn nhân lực, trang thiết bị chuyên dùng. Phát huy sáng kiến, cải tiến kỹ thuật và ứng dụng các công nghệ tiên tiến vào sản xuất kinh doanh, nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả lao động, năng lực quản trị doanh nghiệp. Đổi mới cơ chế khoán sản phẩm đến nhóm và người lao động. Phát huy quyền làm chủ của các cổ đông để tham gia tích cực vào chuỗi giá trị sản phẩm dịch vụ của công ty mang lại hiệu quả cao nhất cho doanh nghiệp. Nâng cao thu nhập và đời sống cho cán bộ, công nhân lao động. Khẳng định thương hiệu của công ty trên thị trường dịch vụ công cộng đô thị.

Thực hiện cải tiến hệ thống tổ chức, quản lý, đổi mới đầu tư công nghệ, máy móc thiết bị nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh, nâng cao lợi nhuận, đảm bảo doanh thu và lợi nhuận tăng đều hàng năm.

III. Các mục tiêu và giải pháp thực hiện:

1. Mục tiêu:

1.1 Về tài chính:

Stt	Các chỉ tiêu	Đơn vị	Năm 2018	So sánh với thực hiện năm 2017 (%)
1	Tổng tài sản	Triệu đồng	172.827	101
2	Tổng doanh thu	Triệu đồng	171.706	124
3	Lợi nhuận sau thuế	Triệu đồng	5.123	145
4	Vốn điều lệ	Triệu đồng	58.034,17	100,9
5	Tỷ suất lợi nhuận/vốn điều lệ	%	8,83	144,8
6	Tỷ suất lợi nhuận/doanh thu	%	3,0	130
7	Tỷ lệ chi trả cổ tức	%	6	400

* Lợi nhuận KH 2018: Dự kiến tăng thêm 17% theo tỷ lệ tăng doanh thu so với doanh thu và lợi nhuận thực hiện năm 2017;

* Doanh thu KH 2018: 171.706 triệu đồng, trong đó (doanh thu theo hợp đồng đặt hàng 155.706 triệu đồng, doanh thu từ dịch vụ vận chuyển và xử lý rác dự kiến 4.000 triệu đồng; doanh thu từ thu giá dịch vụ VSMT dự kiến 12.000 triệu đồng).

1.2 Về lao động, tiền lương:

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2018	So sánh với thực hiện năm 2017 (%)
Lao động bình quân	người	697	148
Tổng quỹ tiền lương	Triệu đồng	52.670	124
Tiền lương bình quân	đồng/ng/tháng	6.297	84
Thu nhập bình quân	đồng/người/tháng	6.597	80

* Lao động bình quân năm 2018: 697 lao động (lao động bình quân trong công ty dự kiến tăng so với thực hiện năm 2017 là 13% (tăng bình quân 21 lao động); Tiếp nhận công nhân xã hội hóa bình quân: 167 lao động).

* Quỹ tiền lương năm 2018: 52.670 triệu đồng (Dự kiến bằng quỹ tiền lương thực hiện năm 2017: 42.470 triệu đồng và bổ sung thêm quỹ tiền lương chi trả cho cán bộ đội thu phí và công nhân xã hội hóa dự kiến: 10.200 triệu đồng).

* Dự kiến thu nhập bình quân giảm do năm 2018 công ty tiếp nhận thêm toàn bộ công nhân xã hội hóa

2. Giải pháp:

2.1 Về thị trường:

- Tập trung hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu theo hợp đồng đặt hàng thực hiện sản xuất và cung ứng các sản phẩm, dịch vụ công ích đô thị thành phố Bắc Ninh năm 2018.

- Mở rộng thị trường ký hợp đồng dịch vụ thu gom, vận chuyển và xử lý rác, công viên cây xanh, điện CSCC và trang trí đô thị với các khách hàng tại các làng nghề, khu công nghiệp trên địa bàn toàn tỉnh.

- Mở rộng kinh doanh sang một số sản phẩm dịch vụ khác như: Vệ sinh công nghiệp, điện nước, hoa tươi, cây cảnh, chim, cá cảnh ...

- Liên doanh, liên kết hợp tác để thực hiện các gói thầu dịch vụ xây lắp, chỉnh trang, giải quyết sự cố môi trường khác ...

- Đảm bảo chất lượng, kịp thời và giá cả cạnh tranh nhất trên thị trường, đồng thời khẳng định thương hiệu của công ty trên địa bàn.

- Giữ vững thị trường đang hoạt động ổn định trên địa bàn thành phố Bắc Ninh, đồng thời nghiên cứu chuyển hướng phát triển thị trường trên phạm vi toàn tỉnh, các khu đô thị, khu công nghiệp, làng nghề ... về các mảng cung cấp dịch vụ vệ sinh môi trường với giá cả mang tính cạnh tranh, trong đó tập trung khai thác mảng thu gom, vận chuyển, xử lý rác thải; tư vấn, thiết kế, thi công các công trình liên quan đến môi trường (công viên, cây xanh, điện chiếu sáng ...).

2.2 Về sản phẩm:

- Tập trung hoàn thiện và nâng cao cả về số lượng và chất lượng các sản phẩm về vệ sinh môi trường, điện CSCC, công viên, cây xanh, vườn hoa, dịch vụ xử lý chất thải, quản trang tang lễ, quản lý bảo vệ HTKT... và một số sản phẩm khác trong hợp đồng đặt hàng năm 2018.

- Phát triển và mở rộng các sản phẩm mũi nhọn như: Dịch vụ thu gom, vận chuyển và xử lý rác thải; sản phẩm dịch vụ trồng và chăm sóc cây xanh, vườn hoa đô thị; dịch vụ tang lễ; bảo trì, sửa chữa và vận hành hệ thống điện chiếu sáng công cộng... ra các địa bàn đô thị trong tỉnh Bắc Ninh.

- Quản lý chặt chẽ và nâng cao hiệu quả xử lý rác thải tại khu xử lý rác thải tập trung của tỉnh tại xã Phù Lãng.

- Nghiên cứu, ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật để sản xuất ra các sản phẩm về cây giống, hoa trang trí đô thị đảm bảo mang tính thẩm mỹ và đa dạng với giá thành hợp lý, để cung ứng cho đô thị và các cơ quan đơn vị trong tỉnh.

2.3 Về đầu tư:

- Về trang thiết bị chuyên dùng: Bổ sung thêm xe vận chuyển rác, xe tưới hoa, máy công cụ làm đất, cắt xén cây trang trí và các công cụ, dụng cụ thiết yếu phục vụ sản xuất kinh doanh.

- Đề xuất với UBND tỉnh xin đầu tư thêm ô xử lý chôn lấp chất thải tại khu xử lý Phù Lãng, Quế Võ.

- Đầu tư sửa chữa, nâng cấp trụ sở văn phòng công ty để đáp ứng nhu cầu làm việc.

- Phối hợp chặt chẽ với công ty liên doanh (Công ty môi trường xanh) để đầu tư dự án xử lý rác bằng công nghệ điện rác tại Phù Lãng

2.4 Về tổ chức, biên chế:

- Tiếp tục rà soát, bố trí, sắp xếp lại tổ chức, biên chế từ văn phòng đến các đơn vị trực thuộc công ty, đảm bảo tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

- Xem xét mô hình tổ chức của Xí nghiệp Môi trường, Đội Kiểm tra BVCTHT, đội thu tiền dịch vụ, Xí nghiệp kinh doanh dịch vụ, đội quản trang tang lễ cho phù hợp với trình độ quản lý của cán bộ.

- Thực hiện việc tinh giảm biên chế lực lượng gián tiếp, tăng cường lao động trực tiếp, hạn chế tuyển dụng lao động thủ công. Nâng cao trình độ, chuyên môn hóa cao cho người lao động nhằm nâng cao năng suất lao động.

2.5 Về cơ chế, quản trị doanh nghiệp:

- Rà soát, hoàn thiện, đổi mới về cơ chế, quy định hiện có cho phù hợp theo mô hình cổ phần.

- Thực hiện cơ chế khoán sản phẩm, khoán quỹ lương đến nhóm và người lao động (cả kể cán bộ, chuyên viên giúp việc).

- Điều chỉnh và ban hành cơ chế thưởng, phạt đối với các đơn vị, cá nhân trong quá trình sản xuất kinh doanh và thực hiện nhiệm vụ được giao.

- Xây dựng và ban hành cơ chế đánh giá, phân loại cán bộ, công nhân lao động và một số quy định, nội quy quản lý điều hành sản xuất kinh doanh khác.

3. Tổ chức thực hiện:

- Tăng cường vai trò lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành của Đảng ủy, HĐQT, Ban giám đốc, các tổ chức trong công ty nhất là vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu ở các đơn vị trực thuộc. Phát huy vai trò làm chủ của cổ đông và toàn thể cán bộ, công nhân lao động công ty cho nhiệm vụ sản xuất kinh doanh và xây dựng doanh nghiệp phát triển vững mạnh.

- Tuyên truyền, nhắc nhở CBCNV trong công ty đề cao ý thức thực hiện và hoàn thành tốt hơn nữa mọi nhiệm vụ được giao đặc biệt xác định rõ về tư tưởng, ý thức làm việc theo mô hình công ty cổ phần không có bao cấp.

- Khai thác và sử dụng có hiệu quả cơ sở vật chất, trang bị kỹ thuật chuyên dùng và nguồn nhân lực hiện có để phục vụ tốt nhất cho sản xuất kinh doanh, dịch vụ và xây dựng doanh nghiệp phát triển.

- Hoàn thiện cơ chế quản trị doanh nghiệp, thực hiện cơ chế khoán sản phẩm, nâng cao hiệu quả làm việc của đội ngũ cán bộ, công nhân lao động, tạo động lực để hoàn thành vượt mức các sản phẩm, dịch vụ, tăng doanh thu và lợi nhuận cho doanh nghiệp.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả của từng đơn vị, cá nhân để có biện pháp giải quyết các vấn đề tồn tại, phát sinh. Đồng thời là cơ sở điều chỉnh, xử lý kịp thời các sai phạm và là căn cứ để chi trả tiền lương, tiền công.

- Tăng cường đầu tư thêm trang thiết bị chuyên dùng, ứng dụng cải tiến khoa học kỹ thuật, tin học vào quản lý, điều hành và phục vụ sản xuất kinh doanh để nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả. Cải thiện điều kiện làm việc cho cán bộ, công nhân lao động.

- Không ngừng cải thiện điều kiện và môi trường làm việc cho CB-CNLĐ nâng cao đời sống vật chất tinh thần cho CB-CNLĐ, tạo niềm tin và động lực để công ty hoàn thành xuất sắc các mục tiêu, nhiệm vụ chính trị năm 2018

Trên đây là báo cáo đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2017 và mục tiêu nhiệm vụ sản xuất kinh doanh năm 2018 của Công ty CP Môi trường và công trình đô thị Bắc Ninh kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT – BKS;
- Ban giám đốc công ty;
- Lưu HC, KH.

GIÁM ĐỐC

Vũ Đức Thắng